

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	29,700 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	17.4%	-	-1.0%

DT thuần	2024		
	49.6	YoY ▲ 36.0	
	tỷ VNĐ	▲ 264%	

LN gộp	2024		
	6.97	YoY ▲ 1.87	
	tỷ VNĐ	▲ 36.5%	

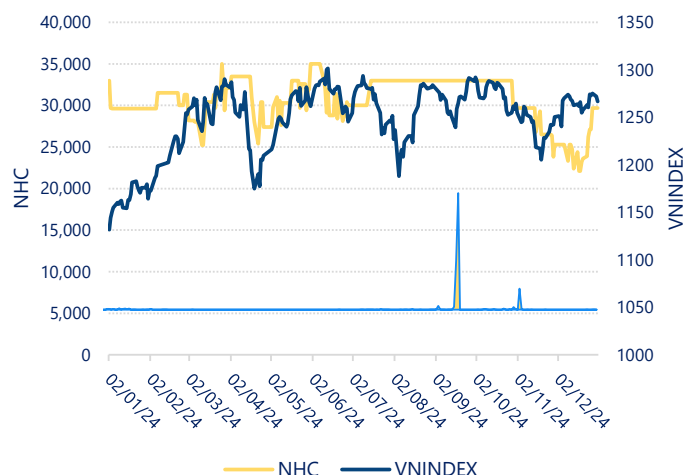
LN thuần	2024		
	1.47	YoY ▲ 1.89	
	tỷ VNĐ	▲ 447%	

LN sau thuế	2024		
	0.52	YoY ▲ 1.56	
	tỷ VNĐ	▲ 150%	

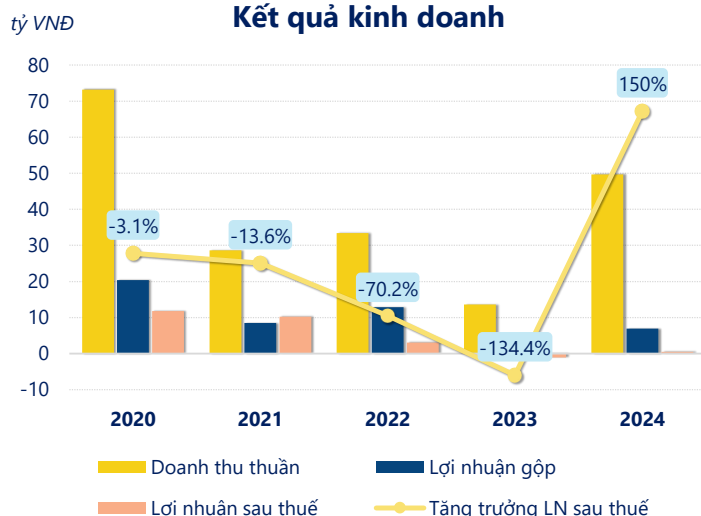
ROE	2024		
	1.0%	+/- YoY ▲ 2.8%	

ROA	2024		
	0.7%	+/- YoY ▲ 2.3%	

Lịch sử giá

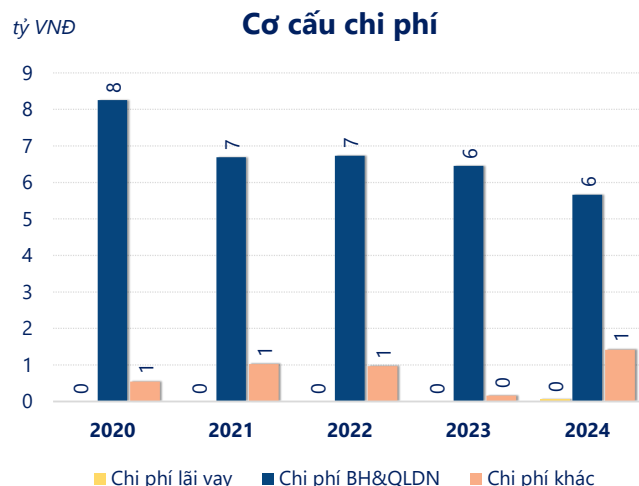
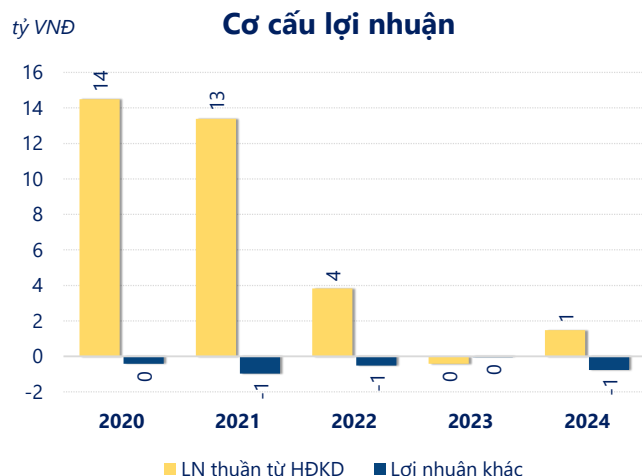


Kết quả kinh doanh



Kết quả kinh doanh **NHC** năm **2024**, doanh thu thuần **tăng mạnh 264%** đạt **49.63** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 150%** đạt **0.52** tỷ đồng.

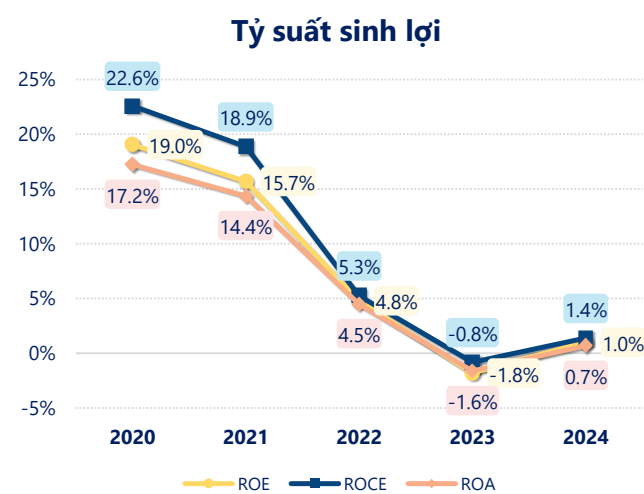
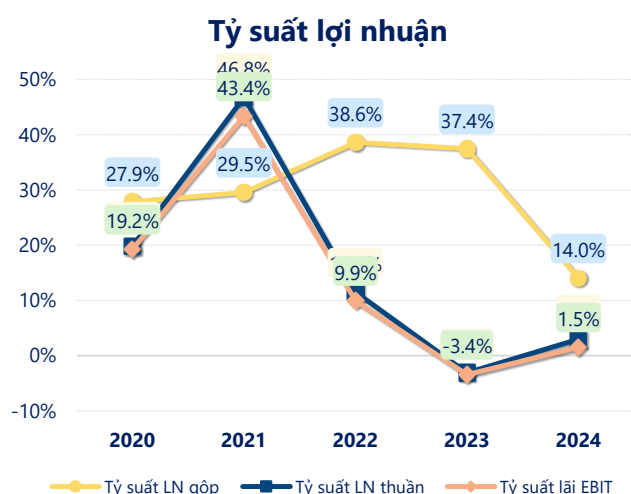
Công ty có sự tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, với **ROE** đạt **1.00%**. Là một tín hiệu tích cực về hoạt động kinh doanh, tuy nhiên công ty cần cải thiện hiệu quả hoạt động tốt hơn.



Năm **2024**, **NHC** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **1.47** tỷ đồng, **tăng lên 1.90** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (6.55 tỷ đồng) là 5.08 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **0.05** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm** xuống còn **5.66** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 1.42** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của NHC năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **1.00%**, tuy nhiên vẫn **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



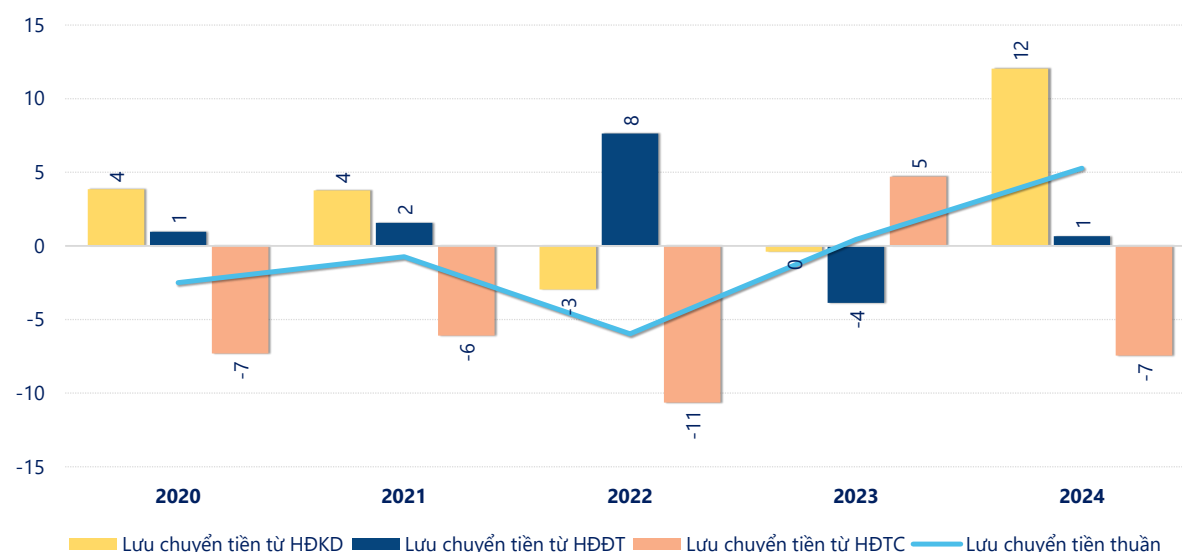
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	73.2	28.6	33.4	13.6	49.6
Giá vốn hàng bán	52.8	20.2	20.5	8.52	42.7
Lợi nhuận gộp	20.4	8.46	12.9	5.10	6.97
Doanh thu HĐTC	2.35	11.7	1.86	2.13	0.82
Chi phí TC	0.00	0.04	4.19	1.21	0.65
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0.05
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	2.70	2.22	1.21	0.76	1.26
Chi phí QLDN	5.55	4.46	5.52	5.69	4.40
LN thuần từ HĐKD	14.5	13.4	3.83	-0.42	1.47
Lợi nhuận khác	-0.41	-0.98	-0.51	-0.04	-0.76
LN trước thuế	14.1	12.4	3.32	-0.47	0.71
Lợi nhuận sau thuế	11.8	10.2	3.03	-1.04	0.52
LNST của CĐ cty mẹ	11.8	10.2	3.00	-1.02	0.55

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của NHC bằng **5.28** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (0.44 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **12.05** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **0.67** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-7.44** tỷ đồng.